

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tại Tờ trình số 162/TTr-SGDĐT ngày 13 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 28 danh mục thủ tục chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế (Cấp tỉnh: 21 thủ tục hành chính; cấp xã: 07 thủ tục hành chính) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Tại số thứ tự số 08 mục I - lĩnh vực Giáo dục trung học và số thứ tự 07 mục IX - lĩnh vực Thi, tuyển sinh, phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tại số thứ tự 03, 04 mục I - lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, phần B, phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chính sửa đổi, bổ sung (Lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống quốc dân; Thi, tuyển sinh) tại Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Tại số thứ tự 05, mục 1 - lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác và tại số thứ tự 08, mục 2 - lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài, phần B; tại số thứ tự 03, mục 3 - lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác, phần C phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế; Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tại số thứ tự 02 mục V - lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp; tại số thứ tự 02 mục I - lĩnh vực Giáo dục trung học; tại số thứ tự 01 mục III - Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên; tại số thứ tự 02, 12 mục IV - Lĩnh vực Cơ sở giáo dục khác; mục A; tại số thứ tự 01, 06 mục II - lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp; tại số thứ tự 01, 05 mục I - lĩnh vực Giáo dục thường xuyên; mục B, phần I; tại số thứ tự 02, 06 mục I - Lĩnh vực Giáo dục mầm non và tại số thứ tự 02 mục II - lĩnh vực Giáo dục tiểu học; số thứ tự 02 mục III - Giáo dục Trung học và số thứ tự 01 mục IV, phần II, phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tại số thứ tự 02, phần A - Lĩnh vực Giáo dục trung học và tại số thứ tự 02, phần B - Lĩnh vực Giáo dục trung học, mục I, phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (lĩnh vực Giáo dục trung học); sửa đổi, bổ sung căn cứ

pháp lý của danh mục thủ tục hành chính (lĩnh vực Thi, tuyển sinh) thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tại số thứ tự 10, 12, mục I - lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp, phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 30/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tại số thứ tự 01, 02 - lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ, phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định 894/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tại số thứ tự 01, mục I - lĩnh vực Giáo dục mầm non và tại số thứ tự 01, 02 mục II - lĩnh vực Giáo dục trung học, mục A, phần I, phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định 973/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giáo dục mầm non, giáo dục trung học, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, P.Cường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

Phụ lục**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo***(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
A	Cấp tỉnh: 21 TTHC					
I	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp: 05 TTHC					
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp. 1.000389	- 10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 62 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP. - 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<i>năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
2	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận 1.000509	16 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
3	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn 1.010927	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư	- 16 ngày làm việc đối với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	thực 1.013759	- 05 ngày làm việc đối với cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn.	công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	gia		<i>chính dựa trên dữ liệu;</i> - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. 1.013764	26 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<i>bổ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
II	Lĩnh vực Giáo dục trung học: 04 TTHC					
1	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học. 1.001088	<ul style="list-style-type: none"> - Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian nghỉ hè trước khi khai giảng năm học mới; - Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh. Trường hợp không đồng ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho học sinh hoặc cha mẹ học sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn;</p> <p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày đồng ý tiếp nhận học sinh, hiệu trưởng nhà trường tổ chức trao đổi, khảo sát, tư vấn và tiếp nhận xếp học sinh vào lớp;</p> <p>- Trường hợp xin học lại tại trường khác: thời hạn giải quyết thực hiện như đối với học sinh chuyển</p>				<p><i>năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		trường.				
2	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục. 1.012953	<p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường trung học;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định thực tế các điều kiện để trường</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	<p>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</p> <p>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>trung học được hoạt động giáo dục; nếu đủ điều kiện thì Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường trung học hoạt động giáo dục; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho trường trung học và nêu rõ lý do.</p>				
3	<p>Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước. 2.002479</p>	<p>- Trong thời gian không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh. Trường hợp không đồng ý</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	Không	<p>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ</p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho học sinh hoặc cha mẹ học sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn.</p> <p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường nơi chuyển đến tổ chức trao đổi, khảo sát, tư vấn và tiếp nhận xếp học sinh vào lớp phù hợp; bảo đảm học sinh có đủ điều kiện để học tập tại trường.</p>	xã, phường.			<p><i>trường Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
4	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước 2.002482	Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC (Thực thi tại Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP)	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
III	Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên: 03 TTHC					
1	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục	a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công	Không	- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	thường xuyên tự thực 1.013751	<p>từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trung tâm.</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện cho phép thành lập trung tâm trong thời hạn 	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. 	<p>ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>		<p><i>quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>15 ngày; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 32 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trung tâm; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trung tâm và nêu rõ lý do.</p>				

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
2	<p>Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực.</p> <p>1.013755</p>	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập; nếu hồ sơ hợp lệ thì Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập trung tâm;</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>Không</p>	<p>- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i></p> <p>- <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện thành lập trung tâm; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 36 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập</p>				

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		Trung tâm.				
3	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên. 3.000315	a) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho nhà trường, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trung tâm. b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ: - Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ và	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>thẩm định thực tế các điều kiện thành lập trung tâm; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều 32 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên; nếu chưa đủ điều kiện</p>				

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trung tâm và nêu rõ lý do.				
IV	Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài: 01 TTHC					
1	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. 1.000718	20 ngày làm việc (tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định)	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<i>năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
V	Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác: 04 TTHC					
1	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục 1.005008	15 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
2	Cho phép trường dành cho người khuyết tật	30 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	hoạt động giáo dục. 3.000302	hợp lệ.	Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia		<i>ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> <i>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học. 1.005061	15 ngày và 05 ngày làm việc, cụ thể: - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	<i>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> <i>- Quyết định số</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>chức thẩm định, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 116 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh</p>	<p>Phục vụ hành chính công các xã, phường.</p>			<p><i>985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		doanh dịch vụ tư vấn du học và nêu rõ lý do.				
4	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học. 1.012960	15 ngày và 05 ngày làm việc, cụ thể: - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 116 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học và nêu rõ lý do.</p>				
VI	Lĩnh vực Thi, tuyển sinh: 01 TTHC					
1	<p>Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển. 1.009394</p>	<p>- Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo kế</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc</p>	Không	<p>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành</p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>hoạch cử tuyển công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo;</p> <p>- Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày xét tuyển, hội đồng cử tuyển phải lập danh sách người có đủ tiêu chuẩn dự tuyển học theo chế độ cử tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	<p>công tỉnh;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</p>	gia		<p><i>chính dựa trên dữ liệu;</i></p> <p>- <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
VII	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học: 01 TTHC					
1	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục. 2.001842	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
VIII	Lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ: 02 TTHC					
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	cấp tỉnh). 3.000465	cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ số gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu.	Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia		<i>ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> <i>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp tỉnh) 3.000466	03 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	<i>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> <i>- Quyết định số</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			Phục vụ hành chính công các xã, phường.			<i>985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
B	Cấp xã: 07 TTHC					
I	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: 01 TTHC					
1	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo 1.001622	24 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			xã.			<i>Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
II	Lĩnh vực Giáo dục mầm non: 04 TTHC					
1	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục 1.006390	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<i>thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
2	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp 1.008950	24 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
3	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	giáo dục mầm non độc lập 1.012971	đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia		<i>ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> <i>- Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
4	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt	13 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	<i>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> <i>- Quyết định số</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	động không vì lợi nhuận. 1.008720		Phục vụ hành chính công cấp xã.			<i>985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
III	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học: 01 TTHC					
1	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục 2.001842	17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công</i>

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<i>bổ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
IV	Lĩnh vực Giáo dục Trung học: 01 TTHC					
1	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục 1.012965	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Công Dịch vụ công quốc gia	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức

STT	Tên TTHC được sửa đổi bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						<i>năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>
V	Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên: 01 TTHC					
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng 1.012969	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, công ích; Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - <i>Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>

Ghi chú: Chữ in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung./.